

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2023-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC, ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 198/TTr-SNN, ngày 01/11/2023; Công văn số 3493/STC-TCDN, ngày 19/10/2023 và Công văn số 3610/STC-HCSN, ngày 26/10/2023 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2023-2025.

Điều 2. Các đơn vị được phân loại như sau:

1. Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 2).

2. 03 đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3), gồm:

a) Ban quản lý rừng phòng hộ Núi Vọng Phu, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 4.950,519 triệu đồng.

b) Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Ka, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 4.955,7 triệu đồng.

c) Vườn quốc gia Chư Yang Sin, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 12.432,2 triệu đồng.

3. 04 đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4), gồm:

a) Trung tâm Khuyến nông – Giống cây trồng, vật nuôi và Thủy sản, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 4.940 triệu đồng.

b) Ban quản lý rừng phòng hộ Krông Năng, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 2.449,72 triệu đồng.

c) Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 6.975,7 triệu đồng.

d) Ban quản lý rừng lịch sử - văn hóa - môi trường Hồ Lắk, với mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định là 3.203,5 triệu đồng.

4. Thời gian giao quyền tự chủ tài chính: Giai đoạn 2023 – 2025 (kể từ ngày 01/01/2023).

Điều 3. Căn cứ vào phân loại đơn vị sự nghiệp và kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên trong thời kỳ ổn định tại Điều 2, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị theo đúng quy định.

Điều 4. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức triển khai phương án thực hiện cơ chế tự chủ tài chính và hướng dẫn đơn vị thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương và thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập có tên tại Điều 2; Giám đốc Kho bạc nhà nước Đắk Lắk và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5 (bản giấy);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Ch 15b).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị